



## TÁC ĐỘNG SỰ THAM GIA HỘI PHỤ NỮ ĐẾN THU NHẬP NÔNG HỘ TẠI TỈNH HẬU GIANG

Nguyễn Thùy Trang

Khoa Phát triển Nông thôn, Trường Đại học Cần Thơ

### Thông tin chung:

Ngày nhận: 03/01/2017

Ngày chấp nhận: 27/02/2017

### Title:

Impacts of participation in Women's Union on households' income in Hau Giang province

### Từ khóa:

Hồi quy Logistic, Hội Phụ nữ, phương pháp PSM, thu nhập

### Keywords:

Income, logistic regression, propensity score matching, Women's Union

### ABSTRACT

Based on the collected data of 90 households in three communes, Tan Binh and Hoa An of Phung Hiep district and Dai Thanh of Nga Bay town, the results from Binary Logistic regression indicated that the households' economic conditions, access to credit and total income of women were significantly associated with the participation of women in the Women's Union. The results from the propensity score matching method showed that the total income of women involved in the Union was 34.62 million VND/year and 28.16 million VND/year higher than that of non-participation women, respectively by nearest neighbor matching and radius matching. And the gap of 31.43 million VND/year in total income of households with and without women involved in the Union was shown by radius matching. In conclusion, the participation of women in the Women's Union had positive impacts on the total income of households and women themselves.

### TÓM TẮT

Dựa trên kết quả điều tra 90 hộ ở 3 xã Tân Bình và Hòa An, huyện Phụng Hiệp và Đại Thành, thị xã Ngã Bảy, kết quả hồi quy Logistic cho thấy những yếu tố ảnh hưởng đến tham gia Hội Phụ nữ là đặc điểm kinh tế hộ, vay vốn và thu nhập của phụ nữ. Bằng cách sử dụng phương pháp PSM (Propensity Score Matching), nghiên cứu cho thấy thu nhập của phụ nữ có tham gia hội cao hơn so với nhóm không tham gia là 34,623 triệu đồng/năm và 28,16 triệu đồng/năm lần lượt theo phương pháp so sánh cận gần nhất và so sánh phạm vi. Tương tự sử dụng phương pháp so sánh phạm vi, nghiên cứu cho thấy tổng thu nhập nhóm hộ có phụ nữ tham gia hội cao hơn nhóm hộ không tham gia là 31,435 triệu đồng/năm. Tóm lại, tham gia Hội Phụ nữ có tác động tích cực đến phát triển thu nhập nông hộ và thu nhập phụ nữ.

Trích dẫn: Nguyễn Thùy Trang, 2017. Tác động sự tham gia Hội Phụ nữ đến thu nhập nông hộ tại tỉnh Hậu Giang. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ. 48c: 64-69.

### 1 GIỚI THIỆU

Năm 1930 khi bàn về vấn đề phụ nữ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng vấn đề phụ nữ thực chất là đảm bảo và thực hiện quyền bình đẳng về kinh tế, chính trị, xã hội cho phụ nữ. Trong suốt tiến trình cách mạng, Đảng và Nhà nước ta luôn đặt mục tiêu giải phóng phụ nữ là một trong những mục tiêu quan

trọng. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã ra đời vào ngày 20/10/1930 và trở thành tổ chức chính trị xã hội quan trọng.

Cùng với sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa, mục tiêu xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh ở nước ta trong bối cảnh toàn cầu hóa, việc

phát huy vai trò của phụ nữ là rất quan trọng để thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Theo chỉ thị 37/CT-TW ngày 16/5/1994 khẳng định: “Nâng cao tỉ lệ nữ cán bộ tham gia quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội là một yêu cầu quan trọng để thực hiện quyền bình đẳng, dân chủ của phụ nữ, là điều kiện để phát huy tài năng trí tuệ và nâng cao địa vị của phụ nữ”. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Đảng luôn quan tâm đến công tác phụ nữ nhằm phát huy vai trò, tiềm năng to lớn của phụ nữ và thực hiện mục tiêu bình đẳng giới.

Bình đẳng giới đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội thông qua tạo cơ hội cho phụ nữ tham gia vào quá trình lập kế hoạch, ra quyết định và thực hiện các hoạt động sản xuất để nâng cao thu nhập và là chìa khóa của giải quyết vấn đề nghèo đói (Thi, 1998; Bình và *ctv.*, 2003). Điều 4 Luật Bình đẳng giới xác định mục tiêu bình đẳng giới của Việt Nam là “*xoá bỏ phân biệt đối xử về giới, tạo cơ hội như nhau cho nam và nữ trong phát triển kinh tế - xã hội và phát triển nguồn nhân lực, tiến tới bình đẳng giới thực chất giữa nam, nữ và thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình*”. Mục tiêu này chỉ có thể được thực hiện hiệu quả khi các cơ quan, tổ chức, gia đình và từng cá nhân hiểu đúng, hiểu đủ, hiểu toàn diện những khía cạnh liên quan đến giới.

Xây dựng nông thôn mới (NTM) là chương trình trọng điểm quốc gia với mục tiêu phát triển toàn diện bộ mặt của khu vực nông thôn từ hạ tầng kinh tế - xã hội đến hệ thống chính trị, quản lý và những hoạt động phát triển nâng cao thu nhập gắn với duy trì bền vững môi trường cũng như giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống. Theo quyết định 491/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ về việc ban hành bộ tiêu chí xây dựng NTM, bộ tiêu chí được chia thành năm nhóm gồm quy hoạch, hạ tầng kinh tế - xã hội, kinh tế và cơ cấu kinh tế, văn hóa, xã hội và môi trường và hệ thống tổ chức chính trị và cụ thể hóa thông qua 19 tiêu chí. Để thực hiện và hoàn thành được bộ tiêu chí này về cấp độ quản lý đòi hỏi sự tham gia liên ngành và liên tổ chức trong phối hợp thực hiện và đối tượng chính trong xây dựng NTM chính là nông dân, bao gồm cả phụ nữ và nam giới đang và sẽ tham gia vào hoạt động kinh tế - xã hội. Nhận thấy được tầm quan trọng của nữ giới trong phát triển kinh tế - xã hội, cụ thể là chương trình xây dựng NTM, thúc đẩy hiệu quả và thiết thực sự tham gia của nữ giới sẽ góp phần đáng kể đến việc rút ngắn thời gian hoàn thành và là điểm nhấn quan trọng để thay đổi nhận thức cũng như tạo cơ hội bình đẳng cho nam và nữ giới tham gia vào hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội cũng như duy trì và bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống. Do vậy, việc

tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng và tác động của việc tham gia vào Hội Phụ nữ đến phát triển kinh tế hộ, từ đó giúp người phụ nữ nâng cao vị thế của mình trong gia đình và xã hội là hết sức cần thiết.

Cho đến nay vẫn chưa có nhiều đề tài tìm hiểu các yếu tố ảnh hưởng và những tác động của việc tham gia Hội Phụ nữ đến phát triển kinh tế, đặc biệt là thu nhập của nông hộ và phụ nữ.

Do vậy, nghiên cứu sử dụng mô hình hồi quy Binary Logistic để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến tham gia Hội Phụ nữ (Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc, 2008). Nghiên cứu chọn trường hợp tỉnh Hậu Giang là điểm đại diện do những kết quả tích cực trong công tác Hội Phụ nữ cũng như xây dựng nông thôn mới, từ đó kết quả nghiên cứu mang tính đại diện và có tính ứng dụng thực tiễn cao. Để đánh giá tác động của tham gia Hội Phụ nữ đến thu nhập và hạn chế sai lệch (selection bias), nghiên cứu sử dụng phương pháp PSM (Propensity score matching) (Khandker, S. R., 2010).

## 2 PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1 Phương pháp chọn điểm nghiên cứu

Nhằm phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội vùng nông thôn, Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về Nông thôn mới (NTM); Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng NTM giai đoạn 2010 – 2020. Mục tiêu chính của chương trình xây dựng NTM nhằm phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững, nâng cao đời sống người dân nông thôn; phải quan tâm đến lợi ích thực sự của người dân cả tinh thần lẫn vật chất, phát huy vai trò làm chủ của người dân, để dân tự làm, tự giám sát. Để thực hiện mục tiêu đề ra thì sự đóng góp của người dân nói chung và phụ nữ nói riêng trong chương trình xây dựng NTM là rất cần thiết. Nắm bắt được vai trò của phụ nữ là hết sức quan trọng trong xây dựng NTM, chính vì lý do đó Hội liên hiệp phụ nữ (LHPN) tỉnh Hậu Giang đã tiến hành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với xây dựng NTM nhằm hoàn thành nhiệm vụ của Hội và đạt được mục tiêu xây dựng NTM. Do đó, đề tài sẽ chọn thị xã Ngã Bảy (Ngã Bảy là thị xã đầu tiên của tỉnh và khu vực Đồng bằng sông Cửu Long hoàn thành 19/19 tiêu chí) và huyện Phụng Hiệp (do có hai xã hoàn thành chương trình nông thôn mới ở mức độ khá và thấp) thuộc tỉnh Hậu Giang nhằm đánh giá một cách khách quan tác động của việc tham gia vào hội phụ nữ đến thu nhập của nông hộ.

Theo báo cáo tổng kết của Hội LHPN tỉnh Hậu Giang năm 2015, Hội đã được Trung ương Hội

LHPN Việt Nam tặng bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác hội và phong trào, có 10 tập thể và 5 cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác hội và phong trào. Đây mạnh các phong trào thi đua yêu nước, tập trung tuyên truyền, vận động hội viên, vận động phụ nữ thực hiện chủ trương, pháp luật, chính sách, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ nhận thức, vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững; vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường.

**2.2 Thu thập số liệu**

Số liệu được thu thập bằng cách phỏng vấn trực tiếp các nông hộ của tỉnh Hậu Giang. Để đảm bảo kết quả nghiên cứu mang tính chất đại diện cao, nghiên cứu chọn hộ phỏng vấn theo đặc điểm về kinh tế như sau: 40 hộ khá giàu, chiếm tỷ lệ 44,4%, 35 hộ trung bình, chiếm khoảng 38,9% và 15 hộ nghèo, chiếm 26,7%. Ngoài ra, đối tượng phỏng vấn còn phải đảm bảo có cả người tham gia hội và người không tham gia Hội Phụ nữ, cụ thể là 53 người tham gia hội và 37 người không tham gia. Tổng số quan sát cho nghiên cứu là 90. Cỡ mẫu nghiên cứu được quyết định dựa trên phương pháp chọn mẫu cỡ lớn (Võ Thị Thanh Lộc, 2015).

**2.3 Phương pháp phân tích**

Nghiên cứu sử dụng mô hình hồi quy Binary Logistic để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến tham gia Hội Phụ nữ tại địa bàn nghiên cứu. Đối với phân tích hồi quy Binary logistic, biến phụ thuộc là biến dummy mang hai giá trị 0 và 1, trong đó 0 thể hiện đối tượng không tham gia và 1 là đối tượng có tham gia Hội Phụ nữ. Sự tham gia này sẽ chịu sự ảnh hưởng bởi các yếu tố về đặc điểm kinh tế - xã hội của từng nông hộ, như vậy xác suất tham gia của phụ nữ vào hội được mô tả bằng công thức sau:

$$P_i(Y = 1|X) = \frac{\exp(\beta_0 + \sum_{n=1}^N \beta_i X_i)}{1 + \exp(\beta_0 + \sum_{n=1}^N \beta_i X_i)} \quad (1)$$

Trong đó:  $P_i$ : Xác suất xảy ra của biến phụ thuộc  $Y$ ;  $X_i$ : Các biến độc lập thể hiện các đặc điểm kinh tế - xã hội và  $\beta_i$ : Các hệ số cần ước lượng của mô hình.

Để ước lượng được phương trình (1), hàm số logistic của giá trị odd của  $Y$  được thể hiện bằng phương trình tuyến tính với các biến  $X_i$  như sau:

$$\log\left(\frac{P_i}{1 - P_i}\right) = \beta_0 + \sum_{n=1}^N \beta_i X_i \quad (2)$$

Để đánh giá tác động của việc tham gia Hội Phụ nữ đến thu nhập nông hộ, nghiên cứu sử dụng

phương pháp PSM (Propensity score matching). Phương pháp PSM là một trong những phương pháp được dùng để đánh giá tác động của một chương trình, dự án, chính sách. Tiến trình thực hiện của phương pháp được mô tả trong 5 bước sau:

– **Bước 1:** Tiến hành điều tra chọn mẫu hai nhóm: nhóm người tham gia và nhóm người không tham gia Hội Phụ nữ và phải đảm bảo được tính đồng nhất của mẫu điều tra như cùng thời điểm, cùng người phỏng vấn, cùng địa bàn...

– **Bước 2:** Từ số liệu của cuộc điều tra, mô hình Probit được dùng để xác định các yếu tố ảnh hưởng đến sự tham gia của phụ nữ vào hội.

– **Bước 3:** Từ mô hình hồi quy Probit ta sẽ thu được giá trị xác suất dự đoán (propensity score) cho từng đối tượng, giá trị này sẽ nằm trong khoảng từ 0 đến 1.

– **Bước 4:** Loại bớt những cá thể có xác suất dự đoán quá thấp hoặc quá cao, sau đó tương ứng với mỗi cá thể trong nhóm người tham gia, mô hình sẽ tìm một hoặc một số cá thể trong nhóm người không tham gia mà có xác suất dự đoán gần giống nhau nhất rồi so sánh. Chẳng hạn, so sánh thu nhập của cá thể trong nhóm người tham gia với thu nhập bình quân của các cá thể trong nhóm người không tham gia mà có xác suất dự đoán gần giống nhau nhất. Kết quả của những so sánh này phản ánh tác động của tham gia hội đối với mỗi cá thể (individual gains).

– **Bước 5:** Cuối cùng tính trung bình của tất cả “individual gains” để được giá trị trung bình chung, giá trị trung bình chung này chính là tác động của tham gia Hội Phụ nữ đến thu nhập nông hộ và thu nhập của phụ nữ.

**3 KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

**3.1 Thực trạng tham gia vào Hội Phụ nữ**

Theo kết quả nghiên cứu, phụ nữ tham gia vào hội với các chức năng chủ yếu như: phụ giúp nhau làm kinh tế giỏi thông qua việc thành lập các tổ nhóm tiết kiệm để cho vay vốn xoay vòng, ngoài ra còn có câu lạc bộ không sinh con thứ 3,...

Qua kết quả nghiên cứu ở Bảng 1 cho thấy giai đoạn từ năm 2000 – 2004 có 12 người và giai đoạn 2005 – 2009 có 17 người tham gia vào Hội Phụ nữ trong số 53 người đã tham gia vào hội ở địa bàn nghiên cứu. Giai đoạn 2010 – 2014 là giai đoạn có số người tham gia vào hội cao nhất là 24 người. Theo báo cáo tổng kết giai đoạn 2011-2015 huyện Phụng Hiệp đã ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 20/03/2011 phát động phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 nên Ban Chỉ đạo tỉnh đã phối hợp với Hội LHPN tổ chức tập huấn cho 450 lượt cán bộ hội các cấp nhằm trang bị

cho cán bộ, hội viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền vận động. Vì vậy, trong giai đoạn này Hội LHPN tăng cường việc vận động chị em phụ nữ tham gia vào Hội, nhằm nâng cao về mặt số lượng lẫn chất lượng. Hội đã làm khá tốt vai trò trách nhiệm của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn gắn với xây dựng NTM.

**Bảng 1: Số phụ nữ tham gia vào Hội Phụ nữ qua các thời gian**

Khoảng thời gian	Số người	Tần số tích lũy
2000 – 2004	12	12
2005 – 2009	17	29
2010 – 2014	24	53

Nguồn: Kết quả điều tra năm 2015, n=90

**3.2 Các yếu tố ảnh hưởng đến việc tham gia vào Hội Phụ nữ**

Nghiên cứu sử dụng phương pháp hồi quy Binary Logistic để xác định các yếu tố ảnh hưởng

**Bảng 2: Các biến độc lập ảnh hưởng đến tham gia Hội Phụ nữ**

STT	Biến	Giải thích	Giải thích biến	Dấu mong đợi
1	$X_1$	Kinh tế hộ	1= Khác nghèo; 0 = Nghèo	+
2	$X_2$	Thành viên gia đình	Số thành viên	-
3	$X_3$	Lao động chính	Số lao động chính	+
4	$X_4$	Gia đình văn hóa	Biến Dummy, 1= có; 0 = không	+
5	$X_5$	Tuổi của nữ	Độ tuổi của nữ	+
6	$X_6$	Trình độ	Trình độ học vấn của nữ	+
7	$X_7$	Thu nhập	Tổng thu nhập của nữ	+
8	$X_8$	Vay vốn	Biến Dummy, 1= có; 0 = không	+

Nguồn: Kết quả điều tra năm 2015, n=90

**Bảng 3: Kết quả hồi quy logistic các yếu tố ảnh hưởng đến tham gia vào Hội Phụ nữ**

Tên biến	B	SE	Wald	Sig	Exp( $\beta$ )
Kinh tế hộ	1,332	0,418	10,172	<b>0,001</b>	0,264
Thành viên gia đình	-0,114	0,335	0,116	0,733	0,928
Lao động chính	-0,075	0,363	0,042	0,837	0,740
Gia đình văn hóa	-0,114	0,801	0,020	0,887	0,892
Tuổi phụ nữ	0,006	0,024	0,057	0,812	1,006
Trình độ phụ nữ	-0,271	0,403	0,451	0,502	0,763
Thu nhập phụ nữ	0,052	0,018	8,204	<b>0,004</b>	1,053
Vay vốn	1,611	0,566	8,098	<b>0,004</b>	5,010
Hằng số	2,304	2,186	1,111	0,292	10,017
Log likelihood			88,57		
Cox & Snell R <sup>2</sup>			0,31		
Nagelkerke R <sup>2</sup>			0,42		
Xác suất dự đoán đúng			77,80		

Nguồn: Kết quả điều tra năm 2015, n=90; Ghi chú: SE là sai số chuẩn

Khi cuộc sống đã no ấm có nghĩa là ổn định về vật chất thì người ta thường hướng đến giá trị tinh thần như là học hỏi, nâng cao trình độ và kỹ năng. Trái lại những chị em phụ nữ có kinh tế gia đình ở mức nghèo, họ cần làm việc nhiều hơn để cải thiện đời sống gia đình không có nhiều thời gian để tham

đến việc tham gia vào Hội Phụ nữ tại địa bàn nghiên cứu. Các biến độc lập được xem xét trong mô hình được mô tả trong Bảng 2.

Kết quả hồi quy Logistic các yếu tố ảnh hưởng đến tham gia Hội Phụ nữ được trình bày ở Bảng 3.

Dựa vào kết quả Bảng 3 ta có tỷ lệ dự báo đúng của toàn mô hình đạt trên 77,8%, điều này có nghĩa là 77,8% sự tham gia vào hội của phụ nữ được dự báo chính xác bởi các biến độc lập được xem xét trong mô hình.

Từ kết quả này ta có thể thấy rằng biến kinh tế hộ ( $X_1$ ), tổng thu nhập của phụ nữ ( $X_7$ ), và yếu tố vay vốn ( $X_8$ ) là những yếu tố ảnh hưởng đến việc tham gia vào Hội Phụ nữ với mức ý nghĩa thống kê 1%.

Trong trường hợp các yếu tố khác không thay đổi thì khi điều kiện kinh tế hộ không là hộ nghèo (hộ khá và trung bình) tăng một mức thì xác suất tham gia của phụ nữ vào hội tăng lên 0,264 lần.

gia hoạt động xã hội, tham gia vào các hoạt động của xã hội cũng đồng nghĩa với việc người phụ nữ phải gánh thêm nhiều trách nhiệm hơn, phải chia sẻ quỹ thời gian làm nhiều việc hơn và đặc biệt là phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức hơn.

Kết quả mô hình trên cũng cho thấy yếu tố tổng thu nhập của phụ nữ tỷ lệ thuận với việc tham gia vào hội. Thu nhập của họ cao là nhờ vào các mô hình sản xuất hiệu quả như nuôi heo, trồng cây ăn trái, hay là nhờ vào các hoạt động dịch vụ. Nên những hộ này có xu hướng là tham gia vào hội nhiều hơn, vì họ có nhiều thời gian rảnh rỗi hơn là những hộ phải đi làm thuê. Thêm vào đó, một số phụ nữ có thu nhập thấp có tình trạng e ngại khi tham gia hội do phải đóng góp nhiều khoản kinh phí như mua báo hội, chịu sự quản lý của tổ chức,...

Yếu tố vay vốn ảnh hưởng rất nhiều đến quyết định tham gia vào Hội Phụ nữ, qua Bảng 3 cho thấy hệ số  $\beta$  là 1,611, điều này đồng nghĩa rằng khi hộ có nhu cầu vay vốn thì xác suất tham gia vào hội cao hơn so với hộ không có nhu cầu khoảng 5 lần. Những năm gần đây với việc phát động phong trào xây dựng NTM, Hội Phụ nữ đã thực hiện việc lồng ghép các tiêu chí của chương trình NTM vào các hoạt động của hội, cụ thể với tiêu chí gia đình không đói nghèo, các hội đã rà soát các hộ nghèo do phụ nữ làm chủ, hỗ trợ các nguồn vốn giúp phụ nữ vay sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, vận động phụ nữ phát huy tinh thần vượt khó vươn lên thoát nghèo, xây dựng 06 mô hình điểm hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. Vì vậy, chị em phụ nữ vừa có thể tham gia hội để được nâng cao hiểu biết về kiến thức đời sống, nâng cao tay nghề, học hỏi được nhiều mô hình sản xuất vừa có thể được vay vốn để thực hiện các hoạt động sản xuất tăng thu nhập.

**3.3 Tác động của việc tham gia vào Hội Phụ nữ đến phát triển kinh tế hộ**

Hiệu quả của việc tham gia vào Hội Phụ nữ có thể được đánh giá thông qua sự chênh lệch về thu nhập giữa nhóm được tác động và nhóm đối chứng ở cùng kì quan sát. Để kết quả đánh giá đáng tin cậy đòi hỏi các đối tượng so sánh phải có sự tương đồng về một số đặc điểm cơ bản. Cụ thể, từ các đặc điểm cơ bản của đối tượng đề tài sử dụng mô hình Probit để ước tính điểm xu hướng cho các đối tượng, từ đó hình thành mẫu so khớp để tính toán hiệu quả tác động trung bình của việc tham gia Hội Phụ nữ. Đây chính là nguyên tắc tính toán của phương pháp điểm xu hướng PSM. Nghiên cứu tập trung phân tích và đánh giá tác động của tham gia hội đến thu nhập phụ nữ và tổng thu nhập hộ. Kết quả tác động của tham gia hội đến thu nhập phụ nữ được trình bày ở phần 3.3.1.

**3.3.1 Tác động của việc tham gia vào Hội Phụ nữ đến thu nhập của phụ nữ**

Để đánh giá tác động của việc tham gia vào Hội Phụ nữ đến thu nhập của nữ giới, nghiên cứu sử

dụng phương pháp kết nối điểm xu hướng (PSM) để đánh giá. Từ đó, so sánh thu nhập của các cá nhân trong nhóm đối tượng thuộc hội với thu nhập của các cá nhân trong nhóm đối tượng ngoài hội.

Qua kết quả nghiên cứu cho thấy đối với phương pháp so sánh cận gần nhất có nghĩa là mỗi đơn vị tham gia được so sánh với một đơn vị đối chiếu là không tham gia Hội Phụ nữ có điểm xu hướng gần nhất (sự tương đồng về một số đặc điểm cơ bản của đối tượng chúng ta đã sử dụng mô hình probit để ước lượng). Đối với phụ nữ có tham gia Hội Phụ nữ thu nhập sẽ cao hơn những phụ nữ không tham gia là 34,623 triệu đồng/năm ở mức ý nghĩa 1%. Đối với phương pháp so sánh phạm vi/bán kính có nghĩa là mỗi nhóm tham gia được so sánh với nhóm đối chứng dựa trên sự khác biệt cho trước về điểm xu hướng, thu nhập của phụ nữ có tham gia Hội Phụ nữ cao hơn 28,16 triệu /năm so với phụ nữ không tham gia ở mức ý nghĩa 1%. Lý do là khi tham gia vào Hội Phụ nữ được tiếp cận các nguồn vốn vay để phát triển các mô hình sản xuất, tăng cường sự tiếp cận giáo dục và dạy nghề cho phụ nữ thông qua các chương trình trang bị kiến thức khoa học công nghệ ứng dụng trong sản xuất, kinh doanh và dạy nghề. Hội hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế để nâng vị thế trong gia đình, góp phần nâng cao thu nhập gia đình, cải thiện đời sống, có điều kiện kinh tế chăm sóc cho bản thân và con cái; tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để bù đắp khoảng trống về trình độ học vấn và nhận thức xã hội thực tế. Việc hỗ trợ được thực hiện thông qua các hoạt động vay vốn tín dụng - tiết kiệm và tạo việc làm.

**Bảng 4: Tác động của tham gia Hội Phụ nữ đến thu nhập của phụ nữ**

Phương pháp	Thu nhập thay đổi (Triệu đồng/năm)	Sai số chuẩn	Giá trị t
So sánh cận gần nhất	34,623	7,569	4,574***
So sánh trong phạm vi	28,160	5,586	5,041***

Nguồn: Kết quả điều tra năm 2015, n=90

\*\*\* Khác biệt có ý nghĩa 1%

**3.3.2 Tác động của việc tham gia Hội Phụ nữ đến thu nhập nông hộ**

Tương tự, để đánh giá tác động của việc tham gia vào Hội Phụ nữ đến tổng thu nhập nông hộ, nghiên cứu sử dụng phương pháp kết nối điểm xu hướng (PSM) để đánh giá. Từ đó, so sánh thu nhập của các nông hộ có phụ nữ tham gia Hội Phụ nữ với thu nhập của các nông hộ có phụ nữ ngoài Hội Phụ nữ .

**Bảng 5: Tác động của tham gia hội đến tổng thu nhập của nông hộ**

Phương pháp	Thu nhập thay đổi (Triệu đồng/năm)	Sai số chuẩn	Giá trị t
So sánh cận gần nhất	10,245	19,007	0,537
So sánh trong phạm vi/ bán kính	31,435	11,716	2,775***

Nguồn: Kết quả điều tra năm 2015, n=90

\*\*\* Khác biệt có ý nghĩa 1%

Đối với tổng thu nhập nông hộ, hộ có thành viên nữ tham gia Hội Phụ nữ qua phương pháp so sánh cận gần nhất có thu nhập cao hơn hộ không có phụ nữ tham gia hội là 10.245.000 đồng/năm. Tuy nhiên, sự khác biệt này không có ý nghĩa thống kê ở 10%. Bảng phương pháp so sánh cận gần nhất thì thu nhập của phụ nữ tham gia hội cao hơn thu nhập của phụ nữ không tham gia hội. Lý do có thể hộ đó có nhiều lao động chính là nữ, ít lao động chính là nam hơn hộ khác, nên dẫn đến thu nhập của phụ nữ thì cao hơn rất nhiều nhưng so với tổng thu nhập thì khác biệt không có ý nghĩa.

Đối với phương pháp so sánh phạm vi/bán kính thì tổng thu nhập hộ có phụ nữ tham gia hội cao hơn 31.435.000 đồng/năm so với hộ không có nữ tham gia hội. Vì thu nhập của phụ nữ tăng giúp phần tăng cải thiện thu nhập cho gia đình.

Tóm lại, nghiên cứu cho thấy tham gia vào Hội Phụ nữ góp phần quan trọng đến việc phát triển kinh tế hộ, cụ thể là cải thiện có ý nghĩa thu nhập phụ nữ và thu nhập nông hộ.

#### 4 KẾT LUẬN

Bằng cách sử dụng phiếu câu hỏi có cấu trúc để phỏng vấn trực tiếp 90 nông hộ của thị xã Ngã Bảy và huyện Phụng Hiệp cùng với phỏng vấn KIP. Theo kết quả nghiên cứu cho thấy ba yếu tố chính ảnh hưởng đến tham gia vào Hội Phụ nữ trên địa bàn là yếu tố kinh tế hộ, vay vốn và thu nhập của phụ nữ. Bảng cách sử dụng phương pháp PSM cho thấy đối với cách so sánh cận gần nhất thu nhập của phụ nữ

tham gia hội cao hơn của nhóm phụ nữ không tham gia hội là 34,623 triệu đồng/năm. Còn đối với so sánh phạm vi/bán kính thì cao hơn 28,16 triệu đồng/năm. Cũng bằng phương pháp so sánh phạm vi/bán kính thì tổng thu nhập đối với hộ có phụ nữ tham gia hội cao hơn hộ không tham gia là 31,435 triệu đồng/năm. Tóm lại, kết quả nghiên cứu cho thấy tham gia Hội Phụ nữ có tác động tích cực đến phát triển kinh tế hộ.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới thị xã Ngã Bảy. (2015). *Báo cáo tổng kết 5 năm thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã Ngã Bảy giai đoạn 2011-2015*. Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Bảy.
- Ban chỉ đạo Chương trình MTQG Nông thôn mới huyện Phụng Hiệp. (2015). *Báo cáo tổng kết thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015*. Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp.
- Chỉ thị 37/CT-TW ngày 16/5/1994 của Ban Bí Thư Trung Ương về một số vấn đề công tác cán bộ nữ trong tình hình mới.
- Đỗ Thị Bình, Trần Thị Vân Anh, (2003). *Giới và công tác giảm nghèo*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc, (2008). *Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS tập 2*. Nhà xuất bản Hồng Đức.
- Khandker, S. R. (2010). *Handbook on Impact Evaluation – Quantitative Method and Practice*. The World Bank, Development Economics.
- Lê Thị. (1998). *Phụ nữ nông thôn và phát triển ngành nghề phi nông nghiệp*. Nhà xuất bản Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- Quyết định 491/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 16 tháng 4 năm 2009.
- Quyết định 800/QĐ-TTg về phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 ngày 04 tháng 06 năm 2010.
- Võ Thị Thanh Lộc và Huỳnh Hữu Thọ (2015). *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học và viết đề cương nghiên cứu (ứng dụng trong lĩnh vực Kinh tế - Xã hội)*. Nhà xuất bản Đại học Cần Thơ.